

Những phương pháp YHCT điều trị bệnh lý cơ tim thiếu máu

Tác dụng trị liệu của những phương pháp YHCT, ngoài việc đáp ứng những yêu cầu trị liệu của bệnh lý cơ tim thiếu máu, còn chú ý đến tổng trạng chung của cơ thể, giải quyết những rối loạn thực vật kèm theo.

Thể khí huyết ứ trệ

Pháp trị: hành khí hoạt huyết.

Những bài thuốc và công thức huyết sử dụng:

+ Bài thuốc gồm: qua lâu nhân 20g, củ hẹ 12g, đào nhân 12g, vỏ chanh già 12g.

+ Công thức huyết sử dụng gồm: nội quan, tâm du, chiêm trung; châm loa tai: huyết tâm, thần môn, giao cảm.

Thể thận âm hư

Pháp trị: tư âm ghìm dương, tư bổ can thận.

Những bài thuốc và công thức huyết sử dụng:

+ Bài thuốc hạ áp (xuất xứ 30 công thức thuốc) gồm: thực địa 20g, ngưu tất 10g, rễ nhàu 20g, trạch tả 10g, mã đề 20g, táo nhân 10g, hoa hòe 10g.

Vị thuốc	Tác dụng	Vai trò
Thực địa	Ngọt, hơi ôn: bổ thận tư âm, bổ huyết	Quân
Ngưu tất	Chua, đắng, bình: bổ can thận, tinh đi xuống	Quân
Rễ nhàu	Đắng, hàn: bình can, tiềm dương, an thần	Thần
Trạch tả	Ngọt, nhạt, mát: thanh tả thấp nhiệt ở bàng quang	Tá
Mã đề	Ngọt, hàn: lợi tiểu, thanh phế can phong nhiệt, thẩm bàng quang thấp khí	Tá
Táo nhân	Ngọt, chua, bình: dưỡng tâm, an thần, sinh tân, chỉ khát	Tá
Hoa hòe	Đắng, bình: thanh nhiệt, lương huyết, chỉ huyết	Tá

+ Bài thuốc Lục vị địa hoàng hoàn gia quy thực gồm: thực địa 32g, hoài sơn 16g, sơn thù 8g, đơn bì 12g, phục linh 12g, trạch tả 6g, đương quy 12g, bạch thực 8g. Bài này thường được sử dụng khi tăng huyết áp có kèm triệu chứng đau ngực, đau vùng tim.

Vị thuốc	Tác dụng	Vai trò
Thực địa	Ngọt, hơi ôn: nuôi thận dưỡng âm, bổ thận, bổ huyết	Quân
Hoài sơn	Ngọt, bình: bổ tỳ vị, bổ phế thận, sinh tân chỉ khát	Quân
Sơn thù	Chua, sáp, hơi ôn: ôn bổ can thận, sáp tinh chỉ hãn	Thần

Đơn bì	Cay, đắng, hơi hàn: thanh huyết nhiệt, tán ứ huyết, chữa nhiệt nhập doanh phân	Tá
Phục linh	Ngọt, nhạt, bình: lợi thủy, thẩm thấp, bổ tỳ, định tâm	Tá
Trạch tả	Ngọt, nhạt, mát: thanh tả thấp nhiệt ở bàng quang	Tá

+ Bài thuốc bổ can thận gồm: hà thủ ô 10g, thực địa 15g, hoài sơn 15g, dương quy 12g, trạch tả 12g, sài hồ 10g, thảo quyết minh 10g.

Vị thuốc	Tác dụng	Vai trò
Hà thủ ô	Bổ huyết, thêm tinh	Quân
Thực địa	Ngọt, hơi ôn: nuôi thận dưỡng âm, bổ thận, bổ huyết	Quân
Hoài sơn	Ngọt, bình: bổ tỳ vị, bổ phế thận, sinh tân chỉ khát	Quân
Đương quy	Dưỡng can huyết	Thần
Trạch tả	Ngọt, nhạt, mát: thanh tả thấp nhiệt ở bàng quang	Tá
Sài hồ	Bình can, hạ sốt	Tá
Thảo quyết minh	Thanh can, nhuận táo, an thần	Tá

+ Công thức huyết sử dụng: thận du, phục lưu, tam âm giao, can du, thái xung, thần môn, nội quan, bách hội, a thị huyết.